TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ BÌNH **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 152/ 2018/ HS-ST
Ngày 27 - 11 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ BÌNH, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ích Yên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Dương Viết Vĩnh.

2. Bà Dương Thị Hồng.

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Giang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình tham gia phiên tòa:

Bà Bùi Thị Bích Thảo - Chức vụ: Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 27 tháng 11 năm 2018, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 153/ 2018/ TLST-HS, ngày 29 tháng 10 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 157/ 2018/ HSST-QĐ ngày 12 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và Tên: **HOÀNG VĂN P**, sinh năm: 1975.

Nơi đăng ký HKTT: Thôn M, xã V, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh.

Chỗ ở hiện nay: Xóm V, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 2/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hoàng Văn Đ (đã chết) và bà: Nguyễn Thị T, sinh năm 1932; Vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1977 và có 02 con (con lớn sinh năm 1998, con nhỏ sinh năm 1999); Gia đình có 07 anh em bị cáo là con thứ 07; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/8/2018 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên.

(Có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1961.

Nơi cư trú: Xóm V, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

(Có mặt)

Người chứng kiến:

1. Ông Dương Đức K, sinh năm 1964

Nơi cư trú: Xóm R, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt)

2. Anh Dương Văn P, sinh năm 1975

Nơi cư trú: Xóm H, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 04/8/2018, tổ công tác Công an huyện Phú Bình phối hợp với Công an xã Thượng Đình phát hiện bắt quả tang đối tượng Hoàng Văn P, sinh năm 1975; chỗ ở Xóm V, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, tại xóm H, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên. Vật chứng thu giữ: 01 gói chất bột dạng cục màu trắng ghi là ma túy Hêrôin được gói ngoài bằng giấy bạc màu trắng được niêm phong trong bì thư ký hiệu là A; 01 điện thoại OPPO màu đen trắng cũ đã qua sử dụng (ký hiệu B)và 01 xe mô tô Wave S màu đen BKS 20M1-8722 xe cũ đã qua sử dụng. Sau đó Công an lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đưa P về trụ sở Công an để điều tra làm rõ.

Hồi 17 giờ 20 phút ngày 04/8/2018, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Bình phối hợp cùng Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên mở niêm phong (ký hiệu A), cân xác định trọng lượng, lấy mẫu gửi giám định. Kết quả 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng (ký hiệu A) có tổng khối lượng là 0,29 gam. Lấy toàn bộ làm mẫu gửi giám định ký hiệu A1.

Tại bản kết luận giám định số 934/KL-PC54, ngày 09/8/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận số chất bột dạng cục màu trắng thu giữ của P trong mẫu niêm phong (ký hiệu A1) gửi giám định là chất ma túy Hêrôin, có khối lượng là 0,29 gam.

Hồi 09 giờ ngày 15/9/2018 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Bình tiến hành mở niêm phong (ký hiệu B) kiểm tra chiếc điện thoại hiệu Oppo màu đen trắng thu giữ của P. Kết quả kiểm tra bật điện thoại lên kiểm tra hộp thư đi, hộp thư đến và các thư mục khác không phát hiện được nội dung gì liên quan đến vụ án.

Tại cơ quan điều tra Hoàng Văn P khai nhận: Do bản thân mắc nghiện chất ma túy nên thường xuyên đi mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Khoảng 10 giờ ngày 04/8/2018, P đi một mình từ nhà đến khu vực đường tròn G, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên gặp và mua của một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ 01 gói ma túy (Hêrôin) với giá 100.000 đồng. Nhận được ma túy P cho vào túi quần bên phải đang mặc rồi đi về đến khu vực xóm H, xã T, huyện P chưa kịp sử dụng thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng.

Căn cứ các tình tiết, chứng cứ nêu trên đủ cơ sở:

Tại bản Cáo trạng số 152/CT-VKSPB ngày 29 tháng 10 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình đã truy tố bị cáo Hoàng Văn P về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Hoàng Văn P vẫn giữ nguyên lời khai như đã khai tại cơ quan điều tra và khẳng định 01 gói ma túy có khối lượng 0,29 gam bị Công an thu giữ là của bị cáo mua về để sử dụng cho bản thân.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình sau khi phân tích, đánh giá chứng cứ, nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo đã kết luận: giữ nguyên cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị với Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn P phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Về hình phạt chính: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Văn P từ 24 đến 30 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Vì bị cáo là đối tượng nghiện ma tuý, không có thu nhập.

Đề nghị xử lý các vật chứng đã thu giữ theo Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong (ký hiệu A1) bên trong có chứa 0,248 gam chất ma túy (Hêrôin) được hoàn lại sau giám định; tạm giữ của bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đen trắng máy cũ đã qua sử dụng để đảm bảo cho việc Thi hành án.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave BKS: 20M1-8722 thu giữ của P. Quá trình điều tra xác định chiếc xe này là do P mượn của anh Nguyễn Văn B, sinh năm 1961, trú tại Xóm V, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên. Khi mượn P không nói gì với anh Bvề việc đi mua ma túy nên cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho anh B quản lý, sử dụng.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước theo quy định của pháp luật.

Kết thúc phần tranh luận bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt thấp nhất cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên - Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên; của Kiểm sát viên - Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và lời khai đó có căn cứ chấp nhận vì đã đúng như nội dung cáo trạng truy tố, phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và lời khai của những người tham gia tố tụng khác. Như vậy có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử xác định:

Khoảng 11 giờ ngày 04/8/2018, tại khu vực xóm H, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên, bị cáo Hoàng Văn P là đối tượng nghiện chất ma túy đã có hành vi cất giữ trên người 01 gói nhỏ chất bột dạng cục màu trắng qua giám định là chất ma túy (Hêrôin) có trọng lượng (khối lượng) là 0,29 gam, bị cáo đi mua về với mục đích để sử dụng cho bản thân nhưng chưa kịp sử dụng thì bị Công an phát hiện bắt quả tang thu giữ cùng vật chứng.

Với hành vi trên của bị cáo, Hội đồng xét xử kết luận Hoàng Văn P đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Nội dung Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a)...

c) Hêrôin ...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.

2...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản."

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội thuộc trường hợp là tội phạm nghiêm trọng. Bị cáo nhận thức rõ về tác động của tội phạm do mình gây ra sẽ ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự của địa phương là nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm hình sự khác. Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, cần phải xử lý nghiêm minh bị cáo bằng pháp luật hình sự.

Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, thấy: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi thực hiện tội phạm của mình; Mẹ của bị cáo được Bộ tư lệnh Quân khu 1 cấp giấy chứng nhận tham gia dân công hỏa tuyến. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Xét nhân thân, tính chất mức độ tội phạm và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc một mức án tương ứng với 02 năm tù là phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử thấy bị cáo là người không có thu nhập, bản thân bị cáo lại là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản riêng gì. Do đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xử lý vật chứng như sau:

Đối với vật chứng là 01 bì niêm phong (ký hiệu A1) bên trong có chứa 0,248g chất ma túy (Hêrôin) được hoàn lại sau giám định, xét thấy đây là vật chứng không có giá trị sử dụng và không sử dụng được cần tịch thu tiêu hủy.

Cần tạm giữ để đảm bảo cho việc Thi hành án của bị cáo: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đen trắng máy cũ đã qua sử dụng.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave BKS: 20M1-8722 thu giữ của P. Quá trình điều tra xác định chiếc xe này là do P mượn của anh Nguyễn Văn B, sinh năm 1961, trú tại Xóm V, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên. Khi mượn P không nói gì với anh B về việc đi mua ma túy nên cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho anh B quản lý, sử dụng là phù hợp với quy định của pháp luật.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát trong lời luận tội về tội danh, mức hình phạt chính, xử lý vật chứng vụ án là phù hợp với quy định của Pháp luật cần chấp nhận.

[7] Về bắt tạm giam bị cáo sau khi tuyên án: Căn cứ vào Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử ra Quyết định tạm giam bị cáo Hoàng Văn P với thời hạn 45 (Bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, cần buộc bị cáo phải chịu một khoản án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

[9] Về thông báo quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ, áp dụng pháp luật:

- Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật hình sự;

- Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 326; Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn P phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Hình phạt chính: Xử phạt

Hoàng Văn P **02** (Hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04 tháng 8 năm 2018.

3. Bắt tạm giam bị cáo sau khi tuyên án: Ra Quyết định tạm giam bị cáo Hoàng Văn P với thời hạn **45** (Bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

4. Xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì niêm phong ký hiệu A1 bên trong có chứa 0,248g ma túy Hêrôin hoàn lại sau giám định.

- Tạm giữ tài sản để đảm bảo cho việc Thi hành án đối với bị cáo Hoàng Văn P: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen trắng số imel: 68894 máy cũ đã qua sử dụng

(*Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/ 11/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra của Công an huyện Phú Bình và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Bình).*

5. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Hoàng Văn P phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩmsung quỹ Nhà nước.

6. Thông báo quyền kháng cáo: Án xét xử hình sự sơ thẩm công khai, có mặt bị cáo Hoàng Văn P; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án (Ông Nguyễn Văn B), báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND huyện Phú Bình;
- Cơ quan điều tra CA huyện Phú Bình;
- CQTHAHS Công an huyện Phú Bình;
- CC T.H.A DS huyện Phú Bình;
- Bị cáo;Người có QLLQ;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Lưu: HS, VP, T.H.A HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Ích Yên